TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 21/2019/HNGĐ-ST
Ngày 15/10/2019
"V/v ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn;ông Nguyễn Văn Hoằng

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên toà: bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1998; nơi ĐKNKTT: thôn B, xã H, huyện D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: thôn T, xã M, huyện P, thành phố Hà Nội; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Bị đơn:** anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn B, xã H, huyện D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị A trình bầy: Chị và anh D đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 15/8/2016 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn B, xã H, huyện D, tỉnh Hà Nam. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, ngoài ra còn do mâu thuẫn mẹ chồng nàng dâu dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích, trong khi đó anh D nghe mẹ dẫn đến vợ chồng thường xảy ra cãi vã, không quan tâm gì đến nhau, không thông cảm, chia sẻ, động viên, không yêu thương chăm sóc. Tình trạng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị tồn tại trong thời gian dài, sống ly thân từ khoảng tháng 10, tháng 11 năm 2018 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị nhận thấy mục đích hôn

nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên chị xin ly hôn anh D.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Khắc D trình bày: về điều kiện thủ tục đăng ký kết hôn của vợ chồng như chị A trình bày là đúng. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị A làm ăn thua lỗ, bất đồng trong kinh tế, trong sinh hoạt gia đình, ngoài ra chị A và mẹ anh có xảy ra xích mích, từ đó dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi vã và sống ly thân từ khoảng thời gian từ đầu năm 2019 đến nay, hai người không quan tâm đến nhau. Chị A bỏ về ở nhà bố mẹ đẻ từ đầu năm 2019 từ đó đến nay vợ chồng không quan tâm đến nhau. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn bạn bè, anh em, gia đình hai bên hòa giải nhưng vợ chồng anh vẫn sống ly thân, mâu thuẫn vẫn tồn tại, chị Anh không quay lại chung sống cùng anh nữa. Nay chị A làm đơn xin ly hôn thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn anh không đồng ý ly hôn.

* Về con chung: Chị A, anh D xác nhận vợ chồng có một con chung là Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/3/2017. Quá trình hòa giải tại Tòa án các đương sự thỏa thuận để chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự cùng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Khắc D; về con chung: chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự giao chị Nguyễn Thị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh V; anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung: không đặt ra giải quyết, ngoài ra còn đề nghị về án phí.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Khắc D kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Uỷ ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 15/8/2016 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau ngày cưới vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do bất đồng trong làm ăn kinh tế, ngoài ra còn do mâu thuẫn giữa chị A và mẹ chồng dẫn đến vợ chồng

thường hay xảy ra cãi vã, xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau. Chị A đã bỏ về ở nhà mẹ đẻ, vợ chồng sống ly thân từ khoảng đầu năm 2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh tồn tại trong một quá trình, mặc dù đã được người thân khuyên can, quá trình giải quyết Tòa án đã tổ chức hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện, nay chị A vẫn kiên quyết xin ly hôn, xét thấy mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần xử ly hôn giữa chị A và anh D là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[2] *Về con chung:* Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/3/2017. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật vì vậy cần chấp nhận giao cháu V cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] *Về án phí ly hôn sơ thẩm:*chị Nguyễn Thị A phải chịu theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Khắc D.

2. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giao chị Nguyễn Thị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh V sinh ngày 20/3/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Nguyễn Khắc D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị A và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh D trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: chị Nguyễn Thị A phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị A đã nộp theo biên lai số 0003045 ngày 15/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Nguyễn Thị A, anh Nguyễn Khắc D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Duy Tiên.
- Chi cục THA huyện Duy Tiên.
- UBND xã H;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN